

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2023/HS-ST

Ngày: 03 – 3 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thiệu Văn Kết Em.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Công.

Ông Đoàn Anh Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Tấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2023/TLST- HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 và Thông báo hoãn phiên tòa số: 03/2023/QĐ-HPT ngày 23 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Văn L, sinh năm 1975 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện A, tỉnh An Giang; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn G (đã chết) và bà Quách Thị L (đã chết); có vợ tên Nguyễn Thị Lùng và có 02 người con; tiền án: tiền sự: Không.

Bị can bị tạm giữ từ ngày 22/11/2021 đến ngày 01/12/2021 được trả tự do đưa đi giám định tâm thần. Đến ngày 18/02/2022 bị bắt tạm giam cho đến nay. Có mặt.

Bị hại: Ông Trần Ngọc Th, sinh năm 1970; nơi cư trú: Ấp 1, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1990; nơi cư trú: 3144C khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Bá L. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn L không có nghề nghiệp ổn định, không có tiền tiêu xài nên nảy sinh ý định chiếm đoạt vé số của người bán vé số trên đường rồi bán lẻ lại lấy tiền tiêu xài.

Thực hiện ý định, khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/11/2021, Lê Văn L điều khiển xe mô tô biển số 67G1 – 031.39 đi đến đoạn đường gần vòng xoay Thành ủy Thuận An thuộc khu phố Long Thới, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy bà Nguyễn Thị Bích H ngồi xe lăn bán vé số nên L tiếp cận hỏi mua 05 tờ vé số. Lợi dụng trong lúc bà H đưa vé số cho L chọn và không để ý nên L đã lén lút chiếm đoạt 22 tờ vé số khác, sau đó L chỉ trả số tiền 50.000 đồng cho 05 tờ vé số L mua, L cất giấu tất cả các tờ vé số vào cốp xe mô tô rồi chạy đi.

Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, L điều khiển xe mô tô biển số 67G1 – 031.39 lưu thông trên đường Phan Đình Phùng thuộc khu phố Long Thới, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy ông Trần Ngọc Th bán vé số trước quán cơm tại địa chỉ: Số 141/3 khu phố Long Thới, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt vé số của ông Th. L điều khiển xe mô tô đến hỏi mua vé số thì ông Th đưa cho L 22 xấp vé số mỗi xấp có 11 tờ, L nói với ông Th mua 05 tờ vé số nhưng thực tế L đã lấy thêm 04 xấp vé số khác tổng cộng 49 tờ vé số cầm trên tay thì bị ông Th phát hiện nên yêu cầu L trả lại thì bất ngờ L cầm 49 tờ vé số và tăng ga bỏ chạy, ông Th truy hô “cướp” đồng thời nắm lấy tay cầm bên phải của xe mô tô do L điều khiển nên xe mô tô lao vào cột đèn rồi ngã xuống đường. L bị người dân hỗ trợ bắt giữ và giao cho Công an phường Lái Thiêu lập hồ sơ xử lý theo quy định.

Đối với bà Hà sau khi phát hiện bị mất 22 tờ vé số đã đến Công an phường Lái Thiêu trình báo sự việc.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda loại JF30 PCX biển số: 67G1 – 031.39, màu vàng nâu đen, số khung: RLHJF3008BY027133, số máy: JF28E2131147.

- 49 (Bốn mươi chín) tờ vé số đề ngày 23/11/2021 của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre, trong đó gồm: 11 tờ có số dự thưởng là 095060; 11 tờ có số dự thưởng là 055445; 11 tờ có số dự thưởng là 077719; 11 tờ có số dự thưởng là 034207 và 05 tờ có số dự thưởng là 097833, là tài sản của ông Trần Ngọc Th bị chiếm đoạt.

- 22 (Hai mươi hai) tờ vé số đề ngày 23/11/2021 của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, trong đó gồm: 11 tờ có số dự thưởng là 479752 và 11 tờ có số dự thưởng 804271 là tài sản của bà Nguyễn Thị Bích H bị chiếm đoạt.

Kiểm tra xe mô tô biển số 67G1 - 031.39 của Lê Văn L thu giữ:

- 21.250.000 đồng (Hai mươi một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng);
- 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max màu hồng nhạt;
- 01 (một) điện thoại di động Samsung A7 màu vàng nhạt;
- 01 (một) điện thoại di động Iphone 8Plus màu đen;
- 95 (Chín mươi lăm) tờ vé số đề ngày 23/11/2021.

Ngày 17/01/2022, Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa có Kết luận giám định pháp y tâm thần số 29/KL-VPYTW đối với Lê Văn L kết luận:

- Về Y học:

+ Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh Rối loạn nhân cách dạng phân liệt (F21 – ICD. 10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện nay: Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Căn cứ Biên bản định giá tài sản và Kết luận định giá tài sản ngày 17/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 22 tờ vé số xổ ngày 23/11/2021 của bị hại Nguyễn Thị Bích H và 44 tờ vé số xổ ngày 23/11/2021 của bị hại Trần Ngọc Th, tổng cộng 66 tờ vé số có trị giá là: 660.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).

Căn cứ Biên bản định giá tài sản và Kết luận định giá tài sản ngày 13/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 05 tờ vé số xổ ngày 23/11/2021 của bị hại Trần Ngọc Th có trị giá là: 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng).

Bản Cáo trạng số 39/CT-VKS-TA ngày 16-01-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lê Văn L về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lê Văn L, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Hành vi lén lút chiếm đoạt 22 (Hai mươi hai) tờ vé số của bà Nguyễn Thị Bích H, quá trình điều tra, xác định trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 220.000 đồng (Hai trăm hai mươi nghìn đồng) không đủ định L cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi Trộm cắp tài sản của Lê Văn L theo quy định pháp luật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại 22 tờ vé số trên cho bà Hà.

Đối với vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

Đối với 49 (Bốn mươi chín) tờ vé số là tài sản bị chiếm đoạt của bị hại Trần Ngọc Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại cho ông Thành là có căn cứ.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda loại JF30 PCX màu vàng nâu đen, biển số: 67G1 – 031.39, số khung: RLHJF3008BY027133, số máy: JF28E2131147, quá trình điều tra, xác định do ông Trần Phước Long, sinh năm: 1986, hộ khẩu thường trú:

Phước Thọ, xã Đa Phước, huyện An Phú, tỉnh An Giang đứng tên chủ sở hữu nhưng vào khoảng cuối năm 2020, ông Long đã bán xe mô tô trên cho một cửa hàng mua bán xe cũ trên địa bàn thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang và không làm hợp đồng mua bán. Quá trình điều tra, Lê Văn L khai nhận mua xe mô tô trên của ông Nguyễn Trí Dũng sinh năm: 1961, hộ khẩu thường trú: khóm Châu Thới 2, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang vào ngày 22/8/2020 tại cửa hàng xe máy Trí Dũng với giá 15.200.000 đồng và có làm hợp đồng mua bán. Làm việc với ông Trần Trí Dũng ghi nhận ông Dũng là chủ cửa hàng xe máy Trí Dũng và ông Dũng đã mua xe mô tô trên từ một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) rồi bán lại cho Lượng. Xét thấy xe mô tô biển số 67G1 - 031.39 chưa rõ nguồn gốc nên cần giao xe mô tô trên cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với 21.250.000 đồng (Hai mươi một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max màu hồng nhạt; 01 (một) điện thoại di động Samsung A7 màu vàng nhạt; 01 (một) điện thoại di động Iphone 8Plus màu đen; 95 (Chín mươi lăm) tờ vé số đề ngày 23/11/2021 của Lê Văn L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An xác định là tài sản cá nhân của Lê Văn L không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho L.

Về trách nhiệm dân sự: Trần Ngọc Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không đề nghị xem xét.

- Bị cáo Lê Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 22/11/2021 tại đoạn đường trước nhà số 141/3 khu phố Long Thới, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Lê Văn L có hành vi điều khiển xe mô tô biển số: 67G1 – 031.39 giật 49 (Bốn mươi chín) tờ vé số của ông Trần Ngọc Th rồi nhanh chóng tẩu thoát thì bị bắt giữ đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Do đó, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về các tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người và đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vì động cơ tư lợi, bị cáo cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Do đó cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có trình độ học vấn thấp, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thời điểm thực hiện hành vi bị cáo có hạn chế về khả năng nhận thức là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với các tài sản bị cáo chiếm đoạt của các bị hại đã được thu hồi nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là phù hợp.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda loại JF30 PCX màu vàng nâu đen, biển số: 67G1 – 031.39, số khung: RLHJF3008BY027133, số máy: JF28E2131147, bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội. Xét thấy xe mô tô biển số 67G1 - 031.39 chưa rõ nguồn gốc nên cần giao xe mô tô trên cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với số tiền 21.250.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max màu hồng nhạt; 01 (một) điện thoại di động Samsung A7 màu vàng nhạt; 01 (một) điện thoại di động Iphone 8Plus màu đen; 95 (Chín mươi lăm) tờ vé số đề ngày 23/11/2021 là tài sản cá nhân của Lê Văn L không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Lượng.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/02/2022, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 22/11/2021 đến ngày 01/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Giao 01 (một) xe mô tô hiệu Honda loại JF30 PCX màu vàng nâu đen, biển số: 67G1 – 031.39, số khung: RLHJF3008BY027133, số máy: JF28E2131147 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh, xử lý.

Trả cho bị cáo Lê Văn L số tiền 21.250.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max màu hồng nhạt; 01 (một) điện thoại di động Samsung A7 màu vàng nhạt; 01 (một) điện thoại di động Iphone 8Plus màu đen; 95 (Chín mươi lăm) tờ vé số đề ngày 23/11/2021.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/01/2023 và Ủy nhiệm chi số 07 ngày 13/01/2023.)

3. Về án phí: Bị cáo Lê Văn L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an, Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thiệu Văn Kết Em